

Số: /VP-TTHC

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2022

V/v phúc đáp Công văn số
1131/STP-XDKT&TDTHPL
ngày 11/10/2022 của Sở Tư pháp

Kính gửi: Sở Tư pháp

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 1131/STP-XDKT&TDTHPL ngày 11/10/2022 về việc phối hợp có ý kiến đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh; qua nghiên cứu, Văn phòng UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về quy định thủ tục hành chính (TTHC)

a) Đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết “*Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*” quy định 03 TTHC, bao gồm: Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (điểm 2.1 khoản 2 Mục IV dự thảo Tờ trình); thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (điểm 2.2 khoản 2 Mục IV dự thảo Tờ trình); thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ (điểm 2.3 khoản 2 Mục IV dự thảo Tờ trình). Về cơ bản, các quy định TTHC đã đáp ứng được yêu cầu của việc quy định TTHC theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, kiểm tra lại nội dung:

- Quy định thời gian giải quyết “*ngày*” và “*ngày làm việc*” tại nội dung quy định TTHC đề dự thảo Tờ trình thống nhất và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Mẫu hồ sơ tại các Phụ lục I, II, III, IV kèm theo dự thảo Tờ trình trùng lặp với nội dung các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ, Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn áp dụng theo quy định pháp luật.

b) Đối với quy định thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (điểm 2.1 khoản 2 Mục IV dự thảo Tờ trình):

- Nội dung đoạn đầu tiên của điểm a khoản 2.2.3 có quy định: “...*đơn vị chủ trì dự án, kế hoạch sản xuất liên kết phối hợp với UBND cấp huyện nơi dự kiến triển khai để xây dựng dự án, kế hoạch sản xuất liên kết theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH và Phụ lục I, II (ban hành kèm theo Nghị quyết này)*”; tuy nhiên, nội dung mẫu hồ sơ tại “*Phụ lục II* kèm

theo Nghị quyết này” (nội dung chính xác là Tờ trình này) vừa trùng lặp và vừa lặp lại nội dung biểu mẫu 01 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTĐBXH ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nội dung tại điểm c khoản 2.2.3 (của khoản 2.1) quy định: “Bước 3: Phê duyệt dự án, kế hoạch sản xuất liên kết”, đề nghị cơ quan soạn thảo kiểm tra, bổ sung thời hạn giải quyết của cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (*Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hoặc ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (theo phân cấp thẩm quyền); Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh quyết định*).

c) Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (điểm 2.2 khoản 2 Mục IV dự thảo Tờ trình):

Nội dung tại điểm b khoản 2.2.3 quy định thời gian giải quyết của TTHC tại các bước thực hiện tương đối ngắn, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, kiểm tra lại để đảm bảo tính khả thi trong quá trình xử lý, giải quyết của các cơ quan thực hiện TTHC.

2. Đối với các nội dung khác tại dự thảo Tờ trình

Nội dung tại khoản 2 Mục II (yêu cầu), khoản 1 Mục IV (mục tiêu) có nêu hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất đặc thù, tuy nhiên nội dung cụ thể chính sách thì không trình bày chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất đặc thù.

Kính gửi Sở Tư pháp phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Vũ Minh Tâm